|  |  |
| --- | --- |
| * HTLM Form & Table | |
| - FORM  -Thẻ Form  - Công dụng (mục đích sử dụng) của form là gì ?  -Các thuộc tính cơ bản của thẻ form?  -Thẻ < Fieldset> và thẻ <legend  - Thẻ Input  Thuộc tính của thẻ “Input”  -LƯU Ý  -Phương thức POST và GET  -Phân Biệt POST và GET  -Ví Dụ  -Mục đích sử dụng bảng là gì?  -Bảng Nâng Cao | * Là cơ chế cho phép người dung nhập dữ liệu và gửi về server   Vd : Form Đăng kí, Form tìm kiếm ,…   * Để tạo Form chúng ta dùng thẻ * <form>   …  </form>   * 1 Form có thể bao gồm nhiều trường nhập dữ liệu khác nhau   Thuộc tính của thẻ thường nằm ở trong thẻ Mở   * Thuộc tính action : có giá trị là 1 URL, quy định nơi dữ liệu được gửi đến   Chứa đường dẫn server nơi dữ liệu được gửi đến   * Thuộc tính method quyết định phương thức gửi dữ liệu của form: bao gồm GET hoặc POST * Thuộc tính name: quy định tên của Form, thông qua tên có thể dung để truy xuất đến các giá trị trong Form bằng JavaSCript * Được sử dụng để tạo 1 FORM * dùng để nhóm các trường giữ liệu trong Form * Được dung để tạo các trường dữ liệu thông dụng * Thuộc tính name: tên của trường dữ liệu * Thuộc tính disable: vô hiệu hóa trường dữ liệu, và không cho người dung tương tác * Thuộc tính value: giá trị của trường dữ liệu * Thuộc tính type loại trường dữ liệu ( Text, password,…)   + Input type : TEXT được sự dụng để nhập dữ liệu chuỗi ngắn chẳng hạn như tên, địa chỉ,….  + Input type: Password được sử dụng để nhập password chẳng hạn như trong form đăngmkí người dung.  + Input type: Submit được sử dụng để tạo một nút nhấn, khi người dung nhấn vào nút submit thì dữ liệu sẽ được gửi lên Server.    + Input type Reset được sử dụng để xóa các dữ liệu mà người dung vừa đăng nhập vào trong form, tất cả các trường dữ liệu sẽ quay trở về dữ liệu mặc đinh trước đó    + Input type Radio được sử dụng để cho phép người dụng lựa chọn một trong số các giá trị cho trước.    + Input type Checkbox được sử dụng để cho phép người dung lựa chọn không, một hoặc nhiều giá trị cho trước.    + Input type Button được sử dụng để tạo một nút, nút này có thể được gắn với sự kiện của JavaScript để xử lý các thao tác của người dung     * Ngoài các type phổ biến trên thì dưới đây là 1 số ví dụ về các loại type khác      * Dữ Liệu được gửi lên Server dưới dạng các cặp tên- giá trị   Ví dụ name=John   * Thuộc tính Method được sử dụng để quy định cách hình thức dữ liệu được gửi lên Server        * Sử dụng phương thức GET      * Sử Dụng phương thức POST        * Để hiện thị dữ liệu dưới dạng các cột và dòng   - Để tạo bảng, chúng ta sử dụng các thẻ sau:   * <table>: Định nghĩa một bảng ( để dễ quan sát thêm 1 thuộc tính của thẻ <table> đó là border=” ?” * <tr>: Định nghĩa một dòng * <th>: Định nghĩa một ô tiêu đề * <td>: Định nghĩa một ô dữ liệu. * Ô chiếm nhiều cột sử dụng thuộc tính colspan |
|  | |